

DS SV K 35 ngành Tiếng Trung còn thiếu hồ sơ

Thứ ba, 30 Tháng 10 2012 09:10

Mã SV	Họ Tên	Phái	Ngày sinh	Ng sao	Bản sao	Bản sao	Bản sao	Giấy c	Lý lịch
				Sinh	Bản	GK	am	HS	
				h học	g T	Sinh	kết	SV	
				bạ	NP	h	PV		
					TT		N		
					H				
K35. 704. 001	Lý Đức	An h	150891		X				
K35. 704. 002	Vũ Việt	Cư ờng	0260487						
K35. 704. 003	Lưu Hoàng o	Gia	0151187					Đã bổ sun g	
K35. 704. 004	Diệp Vĩ	Lâ m	0151191		X				
K35. 704. 005	Trần Vĩ	Lư ơng	0271291		X			Đã bổ sun g	
K35. 704. 006	Nguyễn Thị	Mai	1280289						
K35. 704. 007	Diệp Viên	Mi	1270891		X				
K35. 704. 009	Lâm Ngọc n	Phá n	1250990						
K35. 704. 011	Hà MỹPhụ	ng	1230989					X	
K35. 704. 012	Sỳ Sường	Phí	0190789						
K35. 704. 013	Triệu Huệ	Phư ơng	1271191		X			X	
K35. 704. 014	Phàng Phúc	Qu ay	0250483						
K35. 704. 015	Dư Thanh	Qu ỳnh	1160191		X				
K35. 704.	Tạ Hỷ nh	Tha nh	1290591		X			X	

DS SV K 35 ngành Tiếng Trung còn thiếu hồ sơThứ ba, 30 Tháng 10 2012 09:10

018

K35. Trần Trâ 1 190 X

704. Thị n 988

019 Ngọc

K35. Hỷ Tri 1 109 X

704. Ngọc nh 91

020

K35. Phạm Tru 0 200 X

704. Bảo ng 791

021

K35. Thái Tru 0 603 Đã

704. ng 84 bổ

022 sun

g

K35. Lương Tuy 1 310 X

704. Kim ết 791

023 Ngọc